

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/2008/TT-BTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2008

THÔNG TƯ

sửa đổi, bổ sung Thông tư số 67/2004/TT-BTC ngày 07/7/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp giấy phép thực hiện quảng cáo

Căn cứ Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13/3/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh quảng cáo;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi thống nhất với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 1595/BVHTTDL-KHTC ngày 05/5/2008,

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 67/2004/TT-BTC ngày 07/7/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp giấy phép thực hiện quảng cáo như sau:

1. Sửa đổi khoản 2 mục I như sau:
 - “2. Mức thu lệ phí cấp giấy phép thực hiện quảng cáo được quy định cụ thể như sau:
 - a) Lệ phí thực hiện quảng cáo trên bảng, biển, panô và các hình thức tương tự có diện tích từ 40m² trở lên: 600.000 đồng/1 giấy phép/1 bảng, biển panô;
 - b) Lệ phí thực hiện quảng cáo trên bảng, biển, panô và các hình thức tương tự có diện tích từ 30m² đến dưới 40m²: 500.000 đồng/1 giấy phép/1 bảng, biển panô;

c) Lệ phí thực hiện quảng cáo trên bảng, biển, panô và các hình thức tương tự có diện tích từ 20m² đến dưới 30m²: 400.000 đồng/1 giấy phép/1 bảng, biển panô;

d) Lệ phí thực hiện quảng cáo trên bảng, biển, panô và các hình thức tương tự có diện tích từ 10m² đến dưới 20m²: 200.000 đồng/1 giấy phép/1 bảng, biển panô;

e) Lệ phí thực hiện quảng cáo trên bảng, biển, panô và các hình thức tương tự có diện tích dưới 10m²: 100.000 đồng/1 giấy phép/1 bảng, biển panô;

f) Lệ phí thực hiện quảng cáo trên phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, vật thể di động và các hình thức tương tự khác (gọi chung là cái): 100.000 đồng/1 cái;

g) Lệ phí thực hiện quảng cáo trên băng rôn (bao gồm cả băng rôn dọc và băng rôn ngang): 50.000 đồng/1 cái (tổng số thu lệ phí 1 lần cấp giấy phép không quá 2.000.000 đồng/1 giấy phép);

h) Trường hợp cấp gia hạn giấy phép thực hiện quảng cáo thu bằng 50% mức lệ phí tương ứng nêu trên.”

2. Bổ sung khoản 4 mục I như sau:

“4. Không thu lệ phí cấp giấy phép thực hiện quảng cáo đối với những thông

tin chính trị theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13/3/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh quảng cáo”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và 3 mục II như sau:

“2. Cơ quan thu lệ phí được trích để lại 70% (bảy mươi phần trăm) tổng số tiền lệ phí thực thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để chi phí cho việc thu lệ phí như sau:

- Chi in hồ sơ, giấy phép;
- Chi phục vụ trực tiếp cho việc thu lệ phí như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, điện thoại, điện, nước, công vụ phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành;
- Chi thăm định thực tế;
- Chi cho công tác phối hợp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-BNN-BXD ngày 28/02/2007 của Bộ Văn hóa - Thông tin - Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Xây dựng hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép thực hiện quảng cáo một cửa liên thông;
- Chi mua sắm và sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp công tác thu lệ phí;
- Chi kiểm tra, chấn chỉnh việc thực

www.ThuVienPhapLuat.com * Tel: +84-8-8345684

hiện giấy phép thực hiện quảng cáo và những vi phạm trong hoạt động quảng cáo;

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho cán bộ, nhân viên thâm định và nhân viên thu lệ phí trong đơn vị. Mức trích 2 quỹ khen thưởng, phúc lợi bình quân 1 năm, một người tối đa không quá 3 tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay cao hơn năm trước và bằng 2 tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay thấp hơn năm trước;

- Chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc thực hiện công việc cấp giấy phép và thu lệ phí.

Toàn bộ số tiền lệ phí được trích theo quy định trên đây, cơ quan thu lệ phí phải sử dụng đúng mục đích, có chứng từ hợp pháp theo chế độ quy định và quyết toán năm; nếu sử dụng không hết

thì được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

3. Tổng số tiền lệ phí thực thu được, sau khi trừ số tiền được trích theo tỷ lệ nêu tại khoản 2 mục II trên đây, số còn lại (30%) cơ quan thu phải nộp vào ngân sách nhà nước (chương, loại, khoản tương ứng, mục 047, tiểu mục 24 của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành).”

4. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn